

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên., ngày 08 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

“Nghiên cứu, chế tạo vắc xin vô hoạt nhũ dầu, keo phèn phòng bệnh lở mồm long móng đa type O và A cho gia súc”. Mã số: **SPQG.05b.01**

Thuộc:

- Chương trình: Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2020

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

• Mục tiêu tổng quát:

Nghiên cứu và sản xuất thành công vắc-xin phòng bệnh lở mồm long móng Type A và Type O trên cơ sở chủng giống vi rút được tuyển chọn, phân lập tại Việt Nam đáp ứng được yêu cầu TCVN.

• Mục tiêu cụ thể:

- Sản xuất được 100.000 liều vắc xin vô hoạt nhũ dầu và 100.000 liều vắc xin vô keo phèn đa type A + O phòng bệnh LMLM cho gia súc từ các chủng đã được công nhận theo QĐ số 2435/QĐ-BKHCN ngày 12/09/2017 của Bộ Trưởng BKHCN, đạt yêu cầu vô trùng-an toàn-hiệu lực theo TCVN; vắc xin được kiểm nghiệm, khảo nghiệm và đăng ký lưu hành tại Việt Nam.
- Xây dựng được Quy trình sản xuất vắc xin vô hoạt nhũ dầu, keo phèn đa type O + A phòng bệnh LMLM cho gia súc; Quy trình bảo quản và sử dụng vắc xin vô hoạt nhũ dầu, keo phèn đa type O + A phòng bệnh LMLM cho gia súc; Quy trình kiểm nghiệm vắc xin vô hoạt nhũ dầu, keo phèn đa type O + A phòng bệnh LMLM cho gia súc; có thể áp dụng cho cơ sở sản xuất tại Việt Nam; được Hội đồng khoa học cơ sở thông qua.
- Có 01 bài báo khoa học được công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành thú y.
- Đào tạo: phối hợp đào tạo 01 Thạc sỹ chuyên ngành sinh học, thú y.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: **ThS. Nguyễn Thị Thúy Quỳnh**

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Nông thôn

5. Tổng kinh phí thực hiện: 12.562.000.000 đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 6.205.000.000 đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 6.357.000.000 đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng: 30 tháng

Bắt đầu: tháng 09/2018

Kết thúc: tháng 12/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền: 12/2021 theo Quyết định số 3683/QĐ-BKHCN ngày 22 tháng 12 năm 2020 Về việc gia hạn thời gian thực hiện dự án khoa học và công nghệ (KH&CN) “Công nghệ sản xuất vắc-xin phòng bệnh lở mồm long móng cho gia súc”, mã số SPQG.05b.01 của Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2020

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Thạc sỹ	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
2	Nguyễn Hồng Thu	Thạc sỹ	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
3	Phùng Minh Dũng	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
4	Nguyễn Danh Bình	Kỹ sư	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
5	Đông Văn Trường	Cử nhân	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
6	Đào Thị Nhung	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
7	Tạ Quốc Hiệu	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
8	Bùi Thanh Hà	Kỹ sư	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
9	Ngô Thị Hiền	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
10	Phạm Thị Dung	Cử nhân	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
11	Nguyễn Thị Thịnh	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
12	Phạm Danh Thành	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
13	Lê Thị Xiêm	Thạc sỹ	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
14	Phùng Thị Ngọc Minh	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
15	Lê Thị Xoa	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
16	Phạm Thị Minh Thư	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
17	Lưu Thị Bình	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
18	Nguyễn Thị Hương	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
19	Nguyễn Thị Kim Anh	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
20	Lê Thị Thu Hằng	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn
21	Lê Hồng Nhung	Bác sỹ thú y	Công ty CP Phát triển Công nghệ Nông thôn

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Vắc xin vô hoạt nhũ dầu, keo phèn đa type A + O		x			x			x	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	phòng bệnh cho gia súc nuôi tại Việt Nam									
2	Quy trình sản xuất vắc xin vô hoạt nhũ dầu, keo phèn đa type O + A phòng bệnh LMLM cho gia súc		x			x			x	
3	Quy trình bảo quản và sử dụng vắc xin vô hoạt nhũ dầu, keo phèn đa type O + A phòng bệnh LMLM cho gia súc		x			x			x	
4	Quy trình kiểm nghiệm vắc xin vô hoạt nhũ dầu, keo phèn đa type O + A phòng bệnh LMLM cho gia súc		x			x			x	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
5	Bài báo khoa học được công bố trên tạp chí KHKT Thú y		x			x			x	
6	Phối hợp đào tạo		x			x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Vắc xin vô hoạt nhũ dầu, keo phèn đa type A + O phòng bệnh cho gia súc nuôi tại Việt Nam	Đã sản xuất được 101.075 liều vắc xin vô hoạt nhũ dầu; 101.250 liều vắc xin vô hoạt keo phèn;	Công ty TNHH MTV Avac Việt Nam	
2	Quy trình sản xuất vắc xin vô hoạt nhũ dầu, keo phèn đa type O + A phòng bệnh LMLM cho gia súc	Đã được Hội đồng cơ sở nghiệm thu	Công ty TNHH MTV Avac Việt Nam	
3	Quy trình bảo quản và sử dụng vắc xin vô hoạt nhũ dầu, keo phèn đa type O + A phòng bệnh LMLM cho gia súc	Đã được Hội đồng cơ sở nghiệm thu	Công ty TNHH MTV Avac Việt Nam	
4	Quy trình kiểm nghiệm vắc xin vô hoạt nhũ dầu, keo phèn đa type O + A phòng bệnh LMLM cho gia súc	Đã được Hội đồng cơ sở nghiệm thu	Công ty TNHH MTV Avac Việt Nam	

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Kết quả cụ thể của đề tài, bao gồm:

Nội dung 1: Xây dựng quy trình sản xuất vắc xin LMLM nhũ dầu và keo phèn đa týp A + O

- Đã sản xuất được 5 lô kháng nguyên LMLM týp O1, O2, O3, A1 và A2 với hiệu giá đạt ngưỡng tiêu chuẩn làm vắc xin và trong đó 2 vi rút týp O3 và A2 có hiệu giá cao nhất.
- Lựa chọn được chất bổ trợ keo phèn $Al(OH)_3$ và nhũ dầu kép cho phối trộn vắc xin.
- Xác định được tỷ lệ kháng nguyên O3:A2 là 1:1 và tỷ lệ phối trộn kháng nguyên và chất bổ trợ là 1:1.

Nội dung 2: Xác định hiệu giá và độ dài miễn dịch của vắc xin LMLM đa týp A + O

- Đối với vắc xin LMLM đa týp A+ O dạng keo phèn, có thể sử dụng tiêm cho bê từ 6 tháng tuổi trở lên, không sử dụng cho lợn, tiêm 1 liều duy nhất và sau 6 tháng tiêm nhắc lại.
- Đối với vắc xin LMLM đa týp A + O dạng nhũ dầu, có thể sử dụng cho cả bê và lợn. Đối với lợn, vắc xin phải được tiêm 2 mũi, mũi 2 cách mũi 1 từ 4- 5 tuần và sau 6 tháng tiêm nhắc lại. Đối với bê, chỉ cần tiêm 1 mũi và 6 tháng tiêm nhắc lại.

Nội dung 3: Xây dựng quy trình kiểm nghiệm vắc xin LMLM đa týp A+ O

- Xây dựng được tiêu chuẩn cơ sở của vắc xin LMLM đa týp A+O được tóm tắt trong bảng sau:

Thông số	Vắc xin LMLM đa týp A+ O nhũ dầu	Vắc xin LMLM đa týp A+ O keo phèn
Cảm quan	Vắc xin có màu trắng hoặc hơi hồng, dung dịch đồng nhất, không tách lớp.	Để lắng lọ vắc xin, vắc xin có màu hồng nhạt ở trên, bên dưới có cặn mịn màu trắng. Lắc đều lọ vắc xin, dung dịch đồng nhất không vón cục
Chỉ tiêu kỹ thuật	Kiểm tra loại nhũ tương, độ nhớt và độ ổn định	Kiểm tra chỉ tiêu pH, độ lắng của keo phèn và hàm lượng nhôm
Kiểm tra thuần khiết	Không tạp nhiễm vi khuẩn, nấm mốc	Không tạp nhiễm vi khuẩn, nấm mốc
Kiểm tra an toàn	An toàn trên lợn và bê miễn cảm	An toàn trên lợn và bê miễn cảm

Kiểm tra hiệu lực	VNT \geq 1/100 hoặc ELISA \geq 1/128 tỷ lệ bảo hộ \geq 80% trên lợn và bê	VNT \geq 1/100 hoặc ELISA \geq 1/128 tỷ lệ bảo hộ \geq 80% lợn và bê
-------------------	---	--

- Đã xây dựng được quy trình bảo quản và sử dụng vắc xin LMLM đa týp A+O.

Nội dung 4: Nghiên cứu sản xuất 100.000 liều vắc xin nhũ dầu đa týp A+O và 100.000 liều vắc xin keo phèn

- Sản xuất được 100.000 liều vắc xin nhũ dầu đa týp A+O và 100.000 liều vắc xin keo phèn.
- Vắc xin LMLM đa týp A+ O nhũ dầu và keo phèn do công ty sản xuất có hiệu quả tương đương với vắc xin nhập ngoại: Merial, Cahic, Intervet.
- Hoàn thiện được quy trình sản xuất vắc xin LMLM đa týp A+O nhũ dầu và keo phèn.
- Hoàn thiện được quy trình kiểm nghiệm vắc xin LMLM đa týp A+O nhũ dầu và keo phèn.

Nội dung 5: Xây dựng hồ sơ kiểm nghiệm, khảo nghiệm vắc xin và đăng kí lưu hành vắc xin

- Xây dựng được hồ sơ kiểm nghiệm, khảo nghiệm vắc xin và hồ sơ đăng kí lưu hành vắc xin.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Việc nghiên cứu và sản xuất thành công vắc-xin phòng bệnh lở mồm long móng type A & type O cho gia súc góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu & phát triển sản phẩm của doanh nghiệp; tăng thêm nguồn thu cho doanh nghiệp và ngân sách nhà nước; giảm nhập khẩu và góp phần chủ động vắc-xin cho công tác phòng chống dịch bệnh.

3.2. Hiệu quả xã hội

Sản phẩm được tạo ra từ nội lực của doanh nghiệp & các đơn vị phối hợp trong nước khẳng định thêm vị thế - made in Việt Nam là niềm tự hào dân tộc; tạo thêm công ăn việc làm và góp phần vào quá trình tái cơ cấu nền nông nghiệp/ngành chăn nuôi theo hướng tự chủ hơn & bền vững hơn.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu \checkmark vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- *Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng*
2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:
- *Xuất sắc*
 - *Đạt*
 - *Không đạt*

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(*Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký*)

ThS. Nguyễn Thị Thuý Quỳnh

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
(*Họ, tên, chữ ký và đóng dấu*)



TS. Cao Văn Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ NÔNG THÔN

..........

Số: 05/A/2021/CV/RTD

V/v: “Đề nghị đánh giá, nghiệm thu
nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp
quốc gia

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..........

Hưng Yên, ngày 10 tháng 11 năm 2021

Kính gửi:

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước,

Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Nông thôn kính đề nghị **Bộ Khoa học và Công nghệ** xem xét và tổ chức đánh giá, nghiệm thu cấp quốc gia kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau đây:

Tên nhiệm vụ: *Nghiên cứu sản xuất vắc-xin vô hoạt nhũ dầu phòng bệnh lở mồm long móng type A cho gia súc.*

Mã số: SPQG.05b.01

Hợp đồng số: 03/2018/HĐ-PTSPQG

Thời gian thực hiện theo hợp đồng: từ tháng 06 năm 2018 đến tháng 12 năm 2020

Thời gian được điều chỉnh, gia hạn đến: 31 tháng 12 năm 2021

Chủ nhiệm nhiệm vụ: *ThS. Nguyễn Hồng Thu*

Kèm theo công văn này là hồ sơ đánh giá nhiệm vụ cấp quốc gia, gồm:

1. Báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ.
2. Báo cáo về sản phẩm khoa học và công nghệ của nhiệm vụ.
3. Hồ sơ pháp lý của nhiệm vụ
4. Văn bản xác nhận về sự thỏa thuận của các tác giả về việc sắp xếp thứ tự tên trong danh sách tác giả thực hiện nhiệm vụ.



5. Báo cáo tình hình sử dụng kinh phí của nhiệm vụ.
6. Báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.
7. Các tài liệu khác (nếu có).

Số lượng hồ sơ gồm:

- 01 bộ (bản gốc) đầy đủ tài liệu kể trên;
- 01 bản điện tử về các file báo cáo ghi trên đĩa quang (dạng PDF, không cài đặt bảo mật).

Đề nghị **Bộ Khoa học và Công nghệ** xem xét và tổ chức đánh giá, nghiệm thu kết quả nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Cty

**THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Cao Văn Hùng

